

NGHI THỨC LỄ AN-VỊ PHẬT

NIỆM HƯƠNG LỄ BÁI

(Thắp đèn đốt hương trầm xong, đứng ngay ngấn chắp tay để ngang ngực mặt niệm)

TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN:

Án lam xóa ha. (3 lần)

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN:

**Án ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ,
bà phạ truật độ hám. (3 lần)**

(Chủ lễ thắp ba cây hương quỳ ngay thẳng cầm hương ngang trán niệm bài cúng hương).

CÚNG HƯƠNG

Nguyện thử diệu hương vân,
Biên mãn thập phương giới,
Cúng dường nhứt-thế Phật,
Tôn pháp chư Bồ tát,
Vô biên Thanh-Văn chúng,
Cập nhứt thế Thánh-Hiền,
Duyên khởi quang minh đài,
Xứng tánh tác Phật-sự,
Phổ huân chư chúng-sanh,
Giai phát Bồ-đề tâm,
Viễn-ly chư vọng-nghiệp,
Viên-thành vô-thượng đạo.

KỶ NGUYỆN

Huỳnh kim mãn nguyệt tướng
 Tam-giới độc xưng tôn
 Hàng phục chúng ma quân
 Chư thiên giai cung thủ.

*

* *

Tứ bát đoan-nghiêm vi-diệu tướng
 Tam kỳ quả mãn kiếp tu lai
 Diện như mãn nguyệt mục như liên
 Thiên thượng hơn gian hàm cung kính.

*

* *

Như-lai đức tướng, nan tận tán dương, kim
 hữu Phật-tử (1)... cầu (2)... cung đôi Phật-tiền, hào
 tướng quang trung, phủ thù minh chứng.

*(Đứng dậy cắm hương, rồi chắp tay đứng thẳng niệm
 bài tán dương Phật bảo như sau. Nếu đông người thì cả chúng
 đều đọc).*

(1) Tên họ và Pháp danh

(2) Cầu việc gì hãy nói rõ ra

TÁN-DƯƠNG PHẬT-BẢO

Pháp vương vô-thượng tôn

Tam-giới vô luân thất

Thiên như chi Đạo-sư

Tứ-sanh chi từ-phụ

Ư nhưt niệm quy-y

Năng diệt tam-kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán-thán

Úc kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỞNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,

Cảm ứng đạo-giao nan tư nghì,

Ngã thử đạo tràng như Đế-châu,

Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,

Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,

Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

- Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Tận hư-không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai thập-phương chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-Thánh Tăng, Thường-trú Tam-Bảo. (1 lạy)

- Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ Bổn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương-lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-Pháp Chư-tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

- Chí tâm dẫn lễ: Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới Đại-từ Đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại-nguyện Địa-Tạng-Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại-hải-chúng Bồ-tát. (1 lạy)

(Đứng ngay, vô chuông mõ và tụng kinh):

TÁN DƯƠNG CHI

Dương-chi tịnh thủy,
Biển sái tam-thiên,
Tánh không bát-đức lợi hơn thiên,
Pháp-giới quảng tăng diên...
Diệt tội tiêu khiên,
Hòa diệm hóa Hồng-liên.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma
ha tát. (3 lần)

BÀI TỰA CHÚ LĂNG NGHIÊM

Nam mô Lăng Nghiêm Hội thượng
Phật Bồ tát. (3 lần)

Diệu trạm tổng trì bất động tôn
Thủ-Lăng-Nghiêm-Vương thế hi hữu
Tiêu ngã ức kiếp diên-đảo tướng
Bất lịch tăng-kỳ hoạch pháp thân
Nguyện kim đặc quả thành bảo-vương
Hườn độ như thị hằng sa chúng
Tương thử thâm tâm phụng trần-sát
Thị tác danh vị báo Phật ân

Phục thỉnh Thế-Tôn vị chứng-minh
Ngũ-trước ác-thế thế tiên nhập
Như nhứt chúng-sanh vị thành Phật
Chung bất ư thử thử nê-hoàn.
Đại-hùng đại-lực đại-từ-bi
Hi cánh thẩm trừ vi-tế hoặc
Linh ngã tảo đặng vô-thượng giác
Ư thập phương giới tọa đạo tràng
Thuần nhã đa tánh khả tiêu vong
Thước-ca-ra tâm vô động chuyển.

*

* *

Nam mô thường trụ thập phương Phật. O
Nam mô thường trụ thập phương Pháp.
Nam mô thường-trụ thập phương Tăng.
Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật. O
Nam mô Phật đánh Thủ Lăng Nghiêm.
Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát.
Nam mô Kim Cang Tạng Bồ tát. O

Nhĩ thời Thế-Tôn, tùng nhục-kế trung, đồng
 bá bảo-quang, quang trung đồng xuất, thiên diệp
 bảo liên, hữu hóa Như-Lai, tọa bảo hoa trung,
 đảnh phóng thập đạo, bá bảo quang-minh, nhứt
 nhứt quang-minh, giai biến thị hiện, thập hằng hà
 sa, Kim-Cang mật tích, kinh sơn trì sử, biến hư-
 không giới, đại chúng ngưỡng quan, úy ái kiêm
 bảo, cầu Phật ai hựu, nhứt tâm thỉnh Phật, vô-kiến
 đảnh tướng, phóng quang Như-Lai, tuyên thuyết
 thần chú:

Án, a na lệ, tỳ xá đề, bệ ra bạt xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nề, bạt xà ra bàn ni phẩn. Hổ hồng, đô lô ung phẩn, ta bà ha. (3 lần)

(Câu này tụng 3 lần)

**Bồ tát liễu đầu Cam lồ thủy
Năng linh nhất đích biên thập phương
Tinh chuyên cầu uế tịnh quyền trừ
Linh thử đạo tràng tất thanh tịnh. (3 lần)**

CHÚ ĐẠI-BI

**Nam-mô Đại-Bi Hội-Thượng Phật Bồ-Tát.
(3 lần)**

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thu bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra

sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần)

TÁN PHẬT

Phật thân thanh-tịnh tợ lưu ly,
 Phật diện du như mãn nguyệt huy,
 Phật tại thế-gian thường cứu khổ
 Phật tâm vô xứ bất từ-bi.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni
 Phật. (đọc 30 lần)

Nam mô Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn
 Phật. (3 lần)

Nam mô Cực lạc thế giới A Di Đà Phật.
(3 lần)

Nam mô Đại bi Quán Thế Âm Bồ tát.
(3 lần)

**Nam mô Đạo tràng hội thượng Phật Bồ
tát. (3 lần)**

(Toàn thể đều tụng Tâm-Kinh)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát, hành thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa thời, chiếu kiến ngũ-uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử ! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệp phục như thị.

Xá-Lợi-Tử ! Thị chư Pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung, vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh diệp, vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệp vô lão-tử tận; vô khổ, tập, diệp, đạo; vô trí diệp vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-đỏa y Bát-nhã-ba-la mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã-ba-la mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiết bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã-ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà ha. (3 lần)

**Nguyện trú kiết tường, dạ kiết tường
Trú dạ lục thời hằng kiết tường
Nhứt thiết thời trung kiết tường giả
Nguyện chư Thượng sư ai nhiếp thọ**

**Nguyện trú kiết tường, dạ kiết tường
Trú dạ lục thời hằng kiết tường
Nhứt thiết thời trung kiết tường giả
Nguyện chư Tam-Bảo ai nhiếp thọ**

**Nguyện trú kiết tường, dạ kiết tường
Trú dạ lục thời hằng kiết tường
Nhứt thiết thời trung kiết tường giả
Nguyện chư Hộ-Pháp thường ủng hộ.**

Nam-mô Tiêu-tai giảng kiết tường Bồ-tát. (3 lần)

SÁM PHÁT NGUYỆN

Ngưỡng nguyện Bốn-Sur Vô-Lượng-Thọ,
 Quán-Âm, Thế-Chí, thánh hiền tăng,
 Đồng triển oai quan phổ chiếu lâm,
 Cọng tứ minh gia hàm cứu bạt,
 Vô tử kim sanh chư tội chướng.
 Lục-căn tam-nghiệp chúng khiên vu.
 Nhứt niệm viên quang tội tách không,
 Đẳng đồng pháp-giới hàm thanh tịnh.

HỒI HƯỚNG

An-vị công-đức thù thắng hạnh,
 Vô biên thắng phước giai hồi-hướng,
 Phổ nguyện pháp-giới chư chúng-sanh,
 Tốc vãng vô-lượng-quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam-chướng trừ phiền-não,
 Nguyện đắc trí-huệ chơn minh liễu,
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
 Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung,
 Cứu phẩm Liên-hoa vi phụ mẫu,
 Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công-đức,
 Phổ cập ư nhứt thiết,
 Ngã đẳng dĩ chúng-sanh,
 Giai cọng thành Phật-đạo.

PHỤC NGUYỆN

Nam-mô A-Di-Đà Phật.

**Hiện tiền chư Phật-tử... đấng, thân xu
khương thối, mạng vị bình an, tứ thời vô tiêm tiểu
chi tai, bát tiết hữu trùng lai chi khánh. Phổ
nguyện: gia đình hưng thịnh, quyền thuộc tăng
phước hoàn duyên, pháp-giới chúng-sanh, tề thành
Phật-đạo.**

(Đồng niệm)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

TAM QUY-Y

**Tự quy-y Phật, đương nguyện chúng-sanh,
thể giải đại-đạo, phát vô-thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy-y Pháp, đương nguyện chúng-sanh,
thâm nhập kinh-tạng, trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy-y Tăng, đương nguyện chúng-sanh,
thống-lý đại-chúng, nhứt thiết vô ngại. (1 lạy)**